TOÀ ÁN NH DÂN **HUYỆN TB** **TỈNH PT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2025/QĐCNTTLH	*TB, ngày 29 tháng 4 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 118 của Luật Hôn nH và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án C nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Hải Y và anh Trần Chí C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21/3/2025 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Lê Hải Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/4/2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị **Lê Hải Y**, Sinh năm 1998; Địa chỉ: khu 11, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh PT.

- *Người bị kiện:* Anh **Trần Chí C**, Sinh năm 1996; Địa chỉ: khu 4, xã CĐ, huyện ĐH, tỉnh PT.

- Các tài liệu kèm theo *"Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải"* do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong *"Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải"* ngày 18/4/2025 và *"Đơn đề nghị ra quyết định"* ngày 29/4/2025 của chị Y, anh C, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong *"Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải"* ngày 18/4/2025, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nH:* C nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Hải Y và anh Trần Chí C.

- *Về con chung:* Chị Lê Hải Y và anh Trần Chí C đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Trần Bảo H, sinh ngày 09/7/2023, hiện con chung đang ở với chị Y tại khu 11, thị trấn TB, huyện TB.

Nay ly hôn, chị Y và anh C tự nguyện thỏa thuận: Chị Lê Hải Y được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Bảo H, sinh ngày 09/7/2023; Anh Trần Chí C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị Y là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*/tháng, kể từ tháng 5/2025 cho đến khi con chung thành niên, có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung;

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung, vay nợ chung, C sức đóng góp và các vấn đề khác:* Chị Lê Hải Y và Trần Chí C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên hòa giải;
- VKSND huyện TB;
- THADS huyện TB;
- UBND xã CĐ, huyện ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyến